

Số: 47 /KH-TĐ

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 01 tháng 04 năm 2026

KẾ HOẠCH

Tổ chức kiểm tra Cuối học kỳ 2 năm học 2025 – 2026

Căn cứ Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20 tháng 7 năm 2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về Quy định đánh giá học sinh trung học cơ sở và học sinh trung học phổ thông;

Căn cứ Công văn số 7991/BGDĐT-GDTrH ngày 17 tháng 12 năm 2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc kiểm tra, đánh giá đối với cấp THCS, THPT;

Căn cứ Quyết định số 3089/QĐ-UBND ngày 08 tháng 8 năm 2024 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về ban hành Kế hoạch thời gian năm học 2024 - 2025 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Hướng dẫn số 1557/SGDĐT-GDPT ngày 19 tháng 8 năm 2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh về hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục phổ thông năm học 2025 - 2026;

Căn cứ Công văn số 2487/SGDĐT-GDTrH ngày 18 tháng 9 năm 2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo thành phố Hồ Chí Minh về việc hướng dẫn tổ chức kiểm tra, đánh giá học sinh trung học cơ sở, trung học phổ thông từ năm học 2025 – 2026;

Căn cứ Công văn số 5058/SGDĐT-GDTrH ngày 15 tháng 8 năm 2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn kiểm tra, đánh giá học sinh trung học năm học 2025-2026;

Căn cứ Kế hoạch giáo dục năm học 2025 – 2026 của trường TH, THCS và THPT Trí Đức, Hiệu trưởng lập kế hoạch tổ chức kiểm tra các môn cuối học kỳ 2 như sau:

1. THỜI GIAN, HÌNH THỨC, NỘI DUNG KIỂM TRA

- Thời gian tổ chức kiểm tra đánh giá cuối Học kỳ 2:

+ **Khối 6 đến 12:** Từ ngày 10/4/2026 đến 24/4/2026

- Hình thức kiểm tra: **Kiểm tra trực tiếp** trong điều kiện học sinh được đến trường đối với học sinh từ khối 6 đến khối 12; trong điều kiện học sinh chưa được đến trường thì nhà trường cho kiểm tra theo đúng quy định (không kiểm tra trực tuyến).



- Thời gian làm bài kiểm tra (trên giấy hoặc máy tính) thực hiện theo quy định đánh giá, xếp loại học sinh trung học cơ sở và học sinh trung học phổ thông: Môn học có từ 70 tiết/năm học trở xuống là 45 phút, có trên 70 tiết/năm học là từ 60 phút đến 90 phút.

- Nội dung đề kiểm tra, đánh giá được thực hiện từ tuần đầu học kỳ 2 đến tuần thực hiện bài kiểm tra, đánh giá (tuần 19 đến hết tuần 30) cho tất cả các bộ môn. Việc biên soạn đề kiểm tra thực hiện theo Căn cứ chuẩn kiến thức, kỹ năng trong chương trình và hướng dẫn thực hiện điều chỉnh nội dung giáo dục phổ thông của Bộ Giáo dục và Đào tạo, không kiểm tra những nội dung vượt quá yêu cầu cần đạt hoặc mức độ cần đạt của chương trình giáo dục phổ thông; không kiểm tra đối với các nội dung phải thực hiện tinh giản và các nội dung hướng dẫn học sinh tự học, tự làm, tự thực hiện, không yêu cầu, những nội dung yêu cầu học sinh thực hành, thí nghiệm. Tổ trưởng, khối trưởng chủ động tập huấn cho giáo viên về việc thiết lập ma trận và đặc tả của đề kiểm tra.

- Nội dung, ma trận đặc tả đề kiểm tra các môn theo thống nhất kế hoạch của các tổ chuyên môn đã được duyệt đáp ứng theo yêu cầu cần đạt của môn học được quy định trong Chương trình giáo dục phổ thông. Chú ý tỉ lệ phù hợp các câu hỏi vận dụng, có câu hỏi liên hệ với thực tế.

2. MÔN KIỂM TRA - HÌNH THỨC ĐỀ KIỂM TRA

2.1. Các bộ môn không kiểm tra tập trung theo lịch của nhà trường: Giáo viên cho học sinh kiểm tra tại lớp (theo TKB) phù hợp với đặc thù môn học trong tuần lễ từ **13/04/2026 đến 25/04/2026**.

2.2. Các bộ môn kiểm tra tập trung theo lịch:

+ **Khối 6, 7, 8, 9:** Ngữ Văn, Toán, Tiếng Anh, Khoa học tự nhiên, Lịch sử & Địa lí, Hoạt động trải nghiệm & Hướng nghiệp, Giáo dục công dân, Công nghệ

+ **Khối 10, 11, 12:** Ngữ Văn, Toán, Tiếng Anh, Vật lý, Hóa học, Sinh học, Lịch Sử, Địa lý, Giáo dục Kinh tế và Pháp Luật

2.3. Nhà trường ra đề kiểm tra các môn từ khối 6 đến 12 theo chương trình giáo dục phổ thông 2018. Quy trình kiểm tra thực hiện nghiêm túc theo quy chế, kế hoạch tổ chức kiểm tra do HT phê duyệt.

*** CẤP THCS:**

- **Thời gian làm bài kiểm tra các môn:**

+ Toán, Ngữ văn: 90 phút;

+ Tiếng Anh, Khoa học tự nhiên, Lịch sử và Địa lí, Hoạt động trải nghiệm hướng nghiệp: 60 phút;

+ Các môn còn lại và nội dung giáo dục địa phương: 45 phút.

- Nhà trường tổ chức kiểm tra đánh giá bù đối với các trường hợp học sinh vắng có lí do bất khả kháng theo quy định.

- Hình thức, cấu trúc đề kiểm tra:

- Trường ra đề kiểm tra chung: Tổ chuyên môn hợp thống nhất (hình thức, cấu trúc đề kiểm tra); đảm bảo đánh giá học sinh theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo và theo quy chế kiểm tra đánh giá của nhà trường.

- Lưu ý ở một số môn học:

+ Môn học đánh giá bằng nhận xét kết hợp đánh giá bằng điểm số, đề kiểm tra được xây dựng dựa trên ma trận, đặc tả của đề kiểm tra, đáp ứng theo yêu cầu cần đạt theo môn học được quy định trong Chương trình giáo dục phổ thông hiện hành.

+ Các môn học đánh giá bằng nhận xét (Giáo dục thể chất, Nghệ thuật, Hoạt động trải nghiệm hướng nghiệp, Nội dung giáo dục địa phương) việc kiểm tra phải có hướng dẫn tiêu chí đánh giá theo yêu cầu cần đạt được quy định trong Chương trình giáo dục phổ thông hiện hành và thông báo cho học sinh trước khi thực hiện.

+ Các môn học, hoạt động giáo dục còn lại ra đề trắc nghiệm kết hợp với tự luận, bài thực hành, dự án học tập. Đối với bài thực hành, dự án học tập phải có hướng dẫn, tiêu chí đánh giá và thông báo cho học sinh trước khi thực hiện.

+ Lịch kiểm tra cuối HK2 – Khối 678:

THỨ	Buổi	Khối 6	Khối 7.8
Thứ HAI 20/04/2026	SÁNG	Ngữ Văn (90 phút) 9h05-10h35	Ngữ Văn (90 phút) 9h05-10h35
Thứ BA 21/04/2026	SÁNG	Toán (90 phút) 7h15-8h45	Toán (90 phút) 9h05-10h35
Thứ TƯ 22/04/2026	SÁNG	Tiếng Anh (60 phút) 7h15-8h15 HĐ TN,HN (60 phút) 9h05-10h05	Tiếng Anh (60 phút) 7h15-8h15 HĐ TN,HN (60 phút) 9h05-10h05
Thứ NĂM 23/04/2026	SÁNG	KHTN (60 phút) 7h15-8h15	KHTN (60 phút) 9h05-10h05
Thứ SÁU 24/04/2026	SÁNG	LS & ĐL (60 phút) 7h15-8H15	LS & ĐL (60 phút) 9h05-10H05

	CHIỀU	GDCD (45 phút) 13h15-14h00 Công nghệ (45 phút) 14h05-14h50	GDCD (45 phút) 13h15-14h00 Công nghệ (45 phút) 14h05-14h50
--	-------	---	---

+ Lịch kiểm tra cuối HK2 – Khối 9:

THỨ	Buổi	Khối 9- CS1	Khối 9- CS3
Thứ SÁU 10/04/2026	SÁNG	Ngữ Văn (90 phút) 7h15-8h45 HĐ TN,HN (60 phút) 9h05-10h05	Ngữ Văn (90 phút) 7h15-8h45 HĐ TN,HN (60 phút) 9h05-10h05
	CHIỀU	Tiếng Anh (60 phút) 13h15-14h15	Tiếng Anh (60 phút) 13h15-14h15
Thứ BẢY 11/04/2026	SÁNG	Toán (90 phút) 7h15-8h45 Công nghệ (45 phút) 9h05-9h50	Toán (90 phút) 7h15-8h45 Công nghệ (45 phút) 9h05-9h50
Thứ HAI 13/04/2026	SÁNG	KHTN (60 phút) 9h05-10h05	KHTN (60 phút) 9h05-10h05
	CHIỀU	GDCD (45 phút) 13h15-14h00	GDCD (45 phút) 13h15-14h00
Thứ BA 14/04/2026	SÁNG	LS & ĐL (60 phút) 7h15-8H15	LS & ĐL (60 phút) 7h15-8H15

Môn Tin học 9: Kiểm tra tại phòng máy theo TKB từ 10/4 đến 16/4/2026

Các môn còn lại: Kiểm tra theo TKB từ 10/4 đến 16/4/2026

*** CẤP THPT:**

Trường ra đề kiểm tra chung. Tổ chức kiểm tra nghiêm túc, đúng quy định, đúng lịch kiểm tra thống nhất, đúng thời lượng quy định, đúng nội dung và hình thức theo yêu cầu, đảm bảo kiểm tra được mục tiêu đánh giá được năng lực toàn diện của học sinh. TTCM và TPCM chịu trách nhiệm thông báo và hướng dẫn giáo viên đảm bảo được đánh giá, phân loại học sinh theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo và theo quy chế kiểm tra đánh giá của nhà trường.

- Thời gian làm bài kiểm tra các môn:

- + Toán, Ngữ văn: 90 phút;
- + Tiếng Anh: 50 phút;
- + Các môn còn lại: 45 phút.

- Nhà trường tổ chức kiểm tra đánh giá bù đối với các trường hợp học sinh vắng có lí do bất khả kháng theo quy định.

- Hình thức, cấu trúc đề kiểm tra:

- Trường ra đề kiểm tra chung: Tổ chuyên môn hợp thống nhất (hình thức, cấu trúc đề kiểm tra); đảm bảo đánh giá học sinh theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo và theo quy chế kiểm tra đánh giá của nhà trường.

- Chú ý: *Những buổi không có lịch kiểm tra các lớp học bình thường. Sau mỗi môn thi, GVCN tổ chức cho học sinh ôn bài của môn thi tiếp theo tại lớp.*

+ Lịch kiểm tra cuối HK2 – Khối 12

THỨ	Buổi	Khối 12-TN1	Khối 12 - TN2	Khối 12 - TN3
Thứ TƯ 15/04/2026	SÁNG	Ngữ Văn (90 phút) 7h15-8h45	Ngữ Văn (90 phút) 7h15-8h45	Ngữ Văn (90 phút) 7h15-8h45
Thứ NĂM 16/04/2026	SÁNG	Toán (90 phút) 7h15-8h45 Tiếng Anh (50 phút) 9h05-9h55	Toán (90 phút) 7h15-8h45 Tiếng Anh (50 phút) 9h05-9h55	Toán (90 phút) 7h15-8h45 Tiếng Anh (50 phút) 9h05-9h55
Thứ SÁU 17/04/2026	SÁNG	Lịch Sử (45 phút) 7h15-8h00 Vật Lý (45 phút) 8h05-8h50	Lịch Sử (45 phút) 7h15-8h00 Vật Lý (45 phút) 8h05-8h50	Lịch Sử (45 phút) 7h15-8h00 Vật Lý (45 phút) 8h05-8h50
Thứ BẢY 18/04/2026	SÁNG	Hóa học (45 phút) 7h15-8h00 Sinh học (45 phút) 8h05-8h50	Hóa học (45 phút) 7h15-8h00 Sinh học (45 phút) 8h05-8h50	GD KT&PL (45 phút) 7h15-8h00 Địa Lý (45 phút) 8h05-8h50

Môn Tin học 12: Kiểm tra tại phòng máy theo TKB từ 13/4 đến 25/4/2026

Các môn còn lại: Kiểm tra theo TKB từ 13/4 đến 25/4/2026

+ Lịch kiểm tra cuối HK2 – Khối 11

THỨ	Buổi	Khối 11-TN1	Khối 11 - TN2	Khối 11 - TN3
-----	------	-------------	---------------	---------------

Thứ HAI 20/04/2026	CHIỀU	Ngữ Văn (90 phút) 15h00-16h30	Ngữ Văn (90 phút) 15h00-16h30	Ngữ Văn (90 phút) 15h00-16h30
Thứ BA 21/04/2026	CHIỀU	Toán (90 phút) 13h15-14h45 Tiếng Anh (60 phút) 15h00-16h00	Toán (90 phút) 13h15-14h45 Tiếng Anh (60 phút) 15h00-16h00	Toán (90 phút) 13h15-14h45 Tiếng Anh (60 phút) 15h00-16h00
Thứ TƯ 22/04/2026	CHIỀU	Lịch Sử (45 phút) 15h00-15h45 Vật Lý (45 phút) 15h50-16h35	Lịch Sử (45 phút) 15h00-15h45 Vật Lý (45 phút) 15h50-16h35	Lịch Sử (45 phút) 15h00-15h45 Vật Lý (45 phút) 15h50-16h35
Thứ SÁU 23/04/2026	CHIỀU	Hóa học (45 phút) 15h00-15h45 Sinh học (45 phút) 15h50-16h35	Hóa học (45 phút) 15h00-15h45 Sinh học (45 phút) 15h50-16h35	GD KT&PL (45 phút) 15h00-15h45 Địa Lý (45 phút) 15h50-16h35

Môn Tin học 11: Kiểm tra tại phòng máy theo TKB từ 13/4 đến 25/4/2026

Các môn còn lại: Kiểm tra theo TKB từ 13/4 đến 25/4/2026

+ Lịch kiểm tra cuối HK2 – Khối 10

THỨ	Buổi	Khối 10-TN1	Khối 10 - TN2	Khối 10 - TN3
Thứ HAI 20/04/2026	CHIỀU	Ngữ Văn (90 phút) 13h15-14h45	Ngữ Văn (90 phút) 13h15-14h45	Ngữ Văn (90 phút) 13h15-14h45
Thứ BA 21/04/2026	CHIỀU	Toán (90 phút) 13h15-14h45 Tiếng Anh (50 phút) 15h00-15h50	Toán (90 phút) 13h15-14h45 Tiếng Anh (50 phút) 15h00-15h50	Toán (90 phút) 13h15-14h45 Tiếng Anh (50 phút) 15h00-15h50
Thứ TƯ 22/04/2026	CHIỀU	Lịch Sử (45 phút) 13h15-14h00 Vật Lý (45 phút) 14h05-14h50	Lịch Sử (45 phút) 13h15-14h00 Vật Lý (45 phút) 14h05-14h50	Lịch Sử (45 phút) 13h15-14h00 Vật Lý (45 phút) 14h05-14h50
Thứ SÁU 23/04/2026	CHIỀU	Hóa học (45 phút) 13h15-14h00 Sinh học (45 phút) 14h05-14h50	Hóa học (45 phút) 13h15-14h00 Sinh học (45 phút) 14h05-14h50	GD KT&PL (45 phút) 13h15-14h00

				Địa Lý (45 phút) 14h05-14h50
--	--	--	--	---------------------------------

Môn Tin học 10: Kiểm tra tại phòng máy theo TKB từ 13/4 đến 25/4/2026

Các môn còn lại: Kiểm tra theo TKB từ 13/4 đến 25/4/2026

3. NỘI DUNG THỰC HIỆN

- Tổ trưởng, khối trưởng, giáo viên bộ môn chủ động thống nhất nội dung kiểm tra, ma trận đặc tả vào đầu tháng 04/2026 và công bố công khai giới hạn kiểm tra cho học sinh được biết.

- Tổ trưởng bộ môn, khối trưởng bộ môn có trách nhiệm bốc đề, chọn đề gốc kiểm tra HK2. Hạn cuối nộp đề về email kiểm tra **trường trước ngày kiểm tra 1 tuần.**

(Email đề kiểm tra: triduckhaothi@gmail.com)

- Đối với các trường hợp học sinh vắng với lý do bất khả kháng theo lịch nhà trường, nhà trường tiến hành tổ chức kiểm tra đánh giá cuối kỳ bù lại cho học sinh theo quy định; việc đánh giá xếp loại các đối tượng học sinh này được thực hiện sau khi hoàn thành việc kiểm tra đánh giá cuối kỳ. Việc kiểm tra bổ sung hoàn thành trước ngày 29/04/2026.

- Hiệu trưởng chỉ đạo thống nhất trong các tổ, nhóm chuyên môn để ôn tập cho đối tượng học sinh yếu, kém, chưa đạt; học sinh phải cách ly do bất khả kháng nhằm đảm bảo học sinh đạt kết quả tốt nhất trong kỳ kiểm tra.

- Nhà trường thông tin Lịch kiểm tra học kỳ với đầy đủ các môn lên website của trường và nộp kế hoạch về Sở Giáo dục và Đào tạo **trước ngày 07/04/2026.**

- Kết thúc kỳ kiểm tra, các trường gửi các thông tin báo cáo về Sở Giáo dục và Đào tạo theo đường link được thông báo. Thực hiện nhập các số liệu, báo cáo chuyên môn trên hệ thống thông tin quản lý giáo dục khi có yêu cầu của Sở Giáo dục và Đào tạo.

- GV xem danh sách phân công coi kiểm tra ngày **08/04/2026**. Giáo viên và học sinh phải **có mặt trước giờ thi 15 phút**. Nếu học sinh vào trễ, khi đã có hiệu lệnh tính giờ làm bài các em không được vào phòng kiểm tra môn đó. Nếu học sinh vắng trong buổi kiểm tra, phải có phụ huynh xin phép.

- Hiệu trưởng, bộ phận phụ trách đề, bộ phận sao y đề có trách nhiệm bảo mật đề chính thức một cách tuyệt đối. Các bộ phận trộn và sao y không cho bất kì các bên không liên quan tiếp cận file đề, đề in cả trước, trong và sau khi kiểm tra mà không có sự đồng ý của Hiệu trưởng.

- Sau khi kiểm tra, Hiệu trưởng nhà trường quyết định việc thông báo đáp án cho tổ trưởng bộ môn. Tổ bộ môn họp thống nhất đáp án trước khi chấm bài, có biên bản.

- Sau buổi kiểm tra, Phòng giáo vụ ghi mã và cắt phách, BGH phân công GV chấm bài kiểm tra theo phòng thi, giáo vụ ráp phách và chia bài theo lớp cho GVBM lấy điểm.

- Hạn cuối GVBM vào điểm kiểm tra học kỳ 2 lên sổ điểm điện tử: ngày **04/05/2026**.

- Sau kiểm tra cuối học kỳ 2, trường tiếp tục thực hiện kế hoạch giáo dục, kế hoạch dạy học để đảm bảo hoàn thành chương trình.

- Tổ chức xét duyệt xếp loại rèn luyện và học lực HK2: dự kiến từ **06/05/2026** đến **08/05/2026**.

- Ngày **09/05** đến **15/05/2026** GVBM, GVCN hoàn thành ghi điểm HK2 vào học bạ .

- Thực hiện điểm số, đánh giá xếp loại học sinh áp dụng thực hiện theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế đánh giá, xếp loại học sinh trung học cơ sở và học sinh trung học phổ thông.

4. THỰC HIỆN BÁO CÁO

- Nhà trường công khai kế hoạch kiểm tra, đánh giá học sinh cuối kì 2 trên website của trường và nộp theo link của Sở Giáo dục và Đào tạo.

- Thiết lập hồ sơ tổ chức kiểm tra đánh giá cuối kì đầy đủ theo quy chế kiểm tra và lưu trữ đúng quy định.

- Báo cáo đề, đáp án, số liệu kiểm tra cuối kì 2 các môn học, kết quả xếp loại học tập và rèn luyện theo thông báo của Sở Giáo dục và Đào tạo.

- Hoàn thành Cập nhật dữ liệu trên trang quản lí giáo dục trung học (quanly.hcm.edu.vn; csdl.hcm.edu.vn; truong.hcm.edu.vn).

Trên đây là kế hoạch kiểm tra Học kỳ 2 năm học 2025-2026 của nhà trường, đề nghị các CBQL các bộ phận, toàn thể giáo viên và học sinh thực hiện nghiêm túc, đúng quy định. Trong quá trình thực hiện, có gì chưa rõ, các bộ phận liên hệ Hiệu trưởng để được hướng dẫn, giải quyết kịp thời./.

Nơi nhận:

- Phòng GDPT - Sở GD & ĐT (để báo cáo);
- Ban lãnh đạo, Tổ chuyên môn (để thực hiện);
- Giáo viên, học sinh (để thực hiện);
- Lưu: VT.



Trần Minh Hùng